

NHI-THIÊN-DƯƠNG

ĐẠI DƯỢC PHÒNG

38, Rue de Canton, 38 - Cholon

TÉLÉPHONE N° 658

Có bán đủ các thứ thuốc rất nên thân hiệu như sau này:

1. — Kiểm-sắc-bổ-hườn (Trị bệnh đờn ông suy nhược) Mỗi ve giá	2\$ 00
2. — Phụ-khoa Kim-phụng-hườn (Đờn bà huyết ứ khí suy) Mỗi hộp 2 hườn giá	1 00
3. — Hoa-đâm chỉ-khải (Trị bệnh ho) Mỗi gói giá	0 15
4. — Núi khoa cãng-co-tàng (Trị bệnh con nít) Mỗi gói giá	0 25
5. — Thân hiệu phát-lãnh-tàng (Trị chứng nóng lạnh) Mỗi gói giá	0 10
6. — Bánh cam-tích (Trị bệnh cam tích) Mỗi gói 10 bánh giá	0 10
7. — Sứu-độc-tích-được (Trị bệnh hoa liễu) Mỗi ve thuốc nước và thuốc hườn giá	3 09
8. — Thân hiệu nhân-được-thủy (Trị bệnh con mắt) Mỗi ve giá	1 00
9. — Thanh-lạng-hườn (Thuốc cay) Mỗi ve giá	0 40
10. — Phong thấp c.o dược (Thuốc đàn trị các chứng bệnh phong thấp) Mỗi miễn giá	0 20
11. — Saurin-phát-bá-thổ-giá (Thuốc nước xức cho nước lợc) mỗi ve giá	0 30
12. — Bạch-trước-cao (Trị các chứng bệnh đau lâu) Mỗi ve giá	0 60
13. — Bại độc được cao (Trị bệnh Ung-thư u-nhọc, ghê chộc) Mỗi ve giá	0 30
14. — Trần-châu-phân (Trị bệnh phong tỏa phóng nước sôi) Mỗi ve giá	0 35
15. — 18 sanh dược thủy (Trị các chứng bệnh cảm mạo, chời nước và thời-khí) Mỗi hộp giá	0 10
16. — Bện thọ gia (Dầu bọ nà) Ve mua giá \$2.00, và lớn	0 40
17. — Liêng thọ gia (Trị bệnh lạt) Mỗi thò giá	0 20
18. — Châu phân sanh cơ tạng (Trị các thứ ghê độc) Mỗi ve giá	0 20
19. — Ngọt ngào trừ độc thủy (Thuốc nước ac rửa các thứ ghê độc) Mỗi ve giá	0 20
20. — Nha thông dược thủy (Trị bệnh đau răng) Mỗi ve giá	0 20
21. — Vạn ứng nư phạt tã (Trị bệnh cảm) mỗi gói giá	0 06
22. — Vi-te-sam trạ bá nước (Thuốc te cay, nước danh ược) Mỗi hộp giá	0 50
23. — Dầu Essence de Menthe nưc Nại-thiên-Dương, Mỗi ve giá	0 25
24. — Vạn ứng phạt đơn (Trị bệnh nhức đầu đau bụng tức ngực)	0 10
25. — Dầu đậu khấu (Nhứt dầu nong lạnh số mười) Mỗi ve giá	0 10
26. — Bông gòn thuốc (Để bó rịt ghê) Mỗi gói lá	0 20
27. — Mộng-uyển-trà (Trà bỏ a-phận) Giá mỗi gói lá	1 50
28. — Tây-thi-lộ hương-thủy, mỗi ve giá	0 50
29. — Lạp chỉ dao thương dược-thủy, Mỗi ve giá	0 80
30. — Vạn-ứng nhĩ-thiên-dầu, Mỗi ve giá	0 25
31. — Sắt nha hương-phân, mỗi hộp giá	0 30
32. — Vạn ứng bộ tá đầu mỗi ve giá	0 20
33. — Cầm-hợp ninh thân bổ thận hườn, mỗi hộp sáu hườn giá	0 80
34. — Dầu chổi	0 40
ve nhỏ giá	0 20
Hiệu nhĩ mỗi ve giá	0 60
35. — Hoa-lộ-thủy	0 40
Hiệu ba mỗi ve giá	0 25
Hiệu tư mỗi ve giá	0 15

Bồn-dương láng năm giữ một lòng cứu thế tế nhân, chớ nên chểng nải hao tốn bạc ngàn mà in ra mấy mươn cuốn Dược tánh phục pháp (chỉ các công các thứ thuốc rất kỳ lưỡng) để dành mà cho thân-chủ; nếu vị nào có gởi thơ xin, thì Bồn-dương lập tức gởi liền chẳng hề sai sót.

Saigon, Imp. Commerciale G. ARDIN ET FILS.
Adresse: 9. 50. rue Dupin.

Le Directeur-Gérant NGUYỄN-CHÍNH-SÁT

Ng. Ch. Sat

NÔNG-CO MIN-ĐAM

Caseries sur l'Agriculture et le Commerce

PARAissant LE JEUDI

18^e ANNÉE
NAM THỨ 18
Ngày 13 Février
1919

農 費 若 談

Số 99
Ngày 13 tháng giêng
năm 1919

MỖI TUẦN ĐĂNG BAO NGÀY THỨ NĂM

<p>ĐỊNH GIÁ BÁN TRONG CẢ NƯỚC ĐƯỢC</p> <p>Một năm..... 5 \$ 00 Sáu tháng..... 3 00 Mỗi số..... 0 10</p> <p>ABONNEMENTS France et Colonies</p> <p>La an..... 20fr.00 Six mois..... 12 00</p> <p>Les abonnements sont payables d'avance</p>	<p>Củi nưc: F. CANAVACCIO</p> <p>Tổng-ti. kiêm Chánh-kh. b. t.</p> <p>Nguyễn-chánh-Sát</p> <p>Đang-thứ-Liên. — Nguyễn-chánh-Sát</p>	<p>PUBLICITE ANNONCES LOCALES ET JUDICIAIRES</p> <p>Giá mỗi số 1000 từ 0.05 đến 1.50 Giá mỗi số 1000 từ 0.05 đến 1.50 Giá mỗi số 1000 từ 0.05 đến 1.50</p>
---	---	---

Direction, Rédaction et Administration, 157, rue Catinat.

Ông nào mua báo, xin đóng giùm tiền trước

MỤC LỤC

1. Láo gạo xuất cảng.
2. Học nghề làm vườn.
3. Về việc tuyên cử hội đồng.
4. Thế giới tàn vân.
5. Thông-báo.
6. Đông-dương thời sự.
7. Công văn lược lược.
8. Hữu công đặc thưởng.
9. H. tin.
10. Thơ tin vào lá.
11. Hai người nhà quê đàm luận.
12. Tự do dân đảng.
13. Nhân đâm.
14. Như Tây nhựt trình.
15. Thân khâm qui pháp.
16. Có giáo dục mới thành công thế.
17. Lạc điều giải nghĩa.
18. Thú giàng hồ.

NÔNG-CÔ MÍN-ĐÀM

Thơ vạy mới phải

Mới nghe qua cái ĐỀ-mục cuốn thơ, ai cũng cho rằng lạ, chứng mua về mà đọc thì mới biết rằng hay, kỳ vậy anh em cũng nên mua một cuốn mà xem, thì mới biết vì sao mà đặt tên nó là thơ VẬY mới phải?

Giá mỗi cuốn là..... 0\$10

Tại Saigon mấy nhà sách đều có bán, tại quán NÔNG-CÔ MÍN-ĐÀM Saigon và quán Đại-Việt-Tập-Chí Long-xuyên cũng có bán.

CỦ' GIÁ và CỦ' TRÂM

Kính cùng Lục-châu chợ quán-từ rở: Tại vựa tôi ở-trừ đủ thứ Cai-công Trâm và Cai-công giá, dài và nhỏ lớn đủ thứ đủ bạn, để dùng mà ăn nếm nhà, hay là đóng cơ công được, như Liệt-vị muốn mua bao nhiêu hoặc hàng nào thứ nào xin viết thư cho tôi mà thương lượng giá cả trước cho xong, thì tôi sẽ cho ghi chữ đến nhà cho Liệt-vị.

Nay kính
TRẦN-TÂN-TÀI
Marchand de bois à Nakhgik.

NAM-HÔNG-PHẬT KHÁCH-SANG

ở đường Boulevard Bonnard, số 108
ngang qua an-lưu ở gần-Goup
tại Chợ-mới Saigon

Bản rượu này là của nó máy, đến
nên... và đến alcohol.
Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng
mát, giá rẻ.

Qui-qua, Quê-thị ở xa muốn mua
bể... vật chi thì tôi qua giúp, nháp
bị... gửi tôi, chờ ở mấy ông.
Mở-mua-mở-đi.

NAM-KỶ CHỈ CUỘC CÔNG-TY

Lớ làm giấy Nam-kỷ hiệu là: Nam-kỷ chỉ cuộc công-ti, nay lập là gần thành rồi; nên kể từ ngày nay đã khởi sự mua các thứ giấy lộn và giấy rách. Lục-châu như ai ở giấy lộn bất kỳ là giấy chỉ, hoặc giấy rách như là giấy vải, giấy lụa, thì công-ti đều mua hết.

Giá mua như vậy:

- 1- Giấy lộn mua 2\$00 mỗi 100 kilos.
 - 2- Giấy rách lộn lao mua 3\$00 mỗi 100 kilos.
 - 3- Giấy rách trắng hết mua 4\$00 mỗi 100 kilos.
- Trừ ra nỉ và giấy đen thì không mua.

Như ai có các thứ giấy lộn và giấy rách đã nói trên đây, xin hãy đem đến tiệm ngành của Công-ti tại Saigon, đường d'Adran, số 28 mà bán, thì sẽ có người Đại-ly mua cho.

PARFUMERIE-COIFFEUR-CHAPELLERIE < Michel THO > 93, Rue Catinat - Saigon

Tiền bán nón, đũa, giấy cảm tay, tiền và số hàng thơm, phần thoa mặt, và, giấy lông gà, ở đường Catinat số 93, gần nhà in và bên phải của ông C. ANDRIN ex Fils (Imprimerie Librairie Commerciale) có phòng hút tóc sạch sẽ, giá rẻ.

Lính in các thứ sổ, sách, các bảng trong làng, Tổng, bán sách về cho học trẻ, máy viết v.v. bán thơ, truyện đủ thứ, sửa máy may máy viết các hiệu.

Lục-châu quai-từ mua mua món chi, tiền chi không có thì cũng sang mua món chi chi có mà gọi chúng nó công. Michel LE-VAN-THO.

DAU ESSENCE HAY LAM

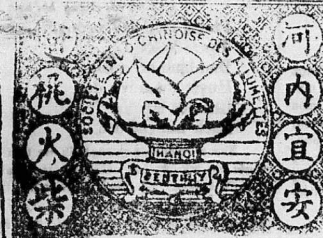


Dầu Essence de Menthe của ông Lucas-Y Vi-tê-sanh chế ra, khừ độc hay lắm. Bất kỳ nam phụ lão ấu, có đóm, có phong, hoặc cảm mạo phong-sương, nóng lạnh, số mu, nẫu đầu, đau bụng, hoặc bị kinh phong, thầy đều dùng được, trong uống ngoài thoa rất nên thần diệu.

Tại tiệm Nhị-Thiên-Dương Cholon có bán
GIÁ: Mỗi ve..... 0\$25
Mười ve..... 2 \$0

CÓ MỘT MÌNH HANG

DENIS FRERES làm Đại-ly, có trừ hộp quẹt hiệu này nội cõi Đông-Dương mà thôi.



Hộp quẹt này gửi bán là khắp nơi, có một su nhỏ một hộp mà thôi.

LÚA GAO XUẤT CÀN

Theo lời quan Nguyễn-soái Nam-kỷ xin, nên quan Toàn-quyền Phái-viên thế lệ như sau này:

Lập trong Nam-kỷ một hộ Phái-viên để coi kiểm tra sự xuất càn lúa gạo.

Định mỗi tháng phải cho xuất càn 20 ngàn tấn, mỗi tấn là một ngàn ki-lô, (20.000 tonnes) đăng chỗ đi các nước. Trong số ấy không kể số của số Vạn-tài trong thực cho Mẫu-quốc mua, bởi vì Mẫu-quốc chưa định quyết phải mua bao nhiêu.

Không cho chở gạo qua máy củ-lao thuộc-địa của Hà-lang (Indes Néerlandaises) nữa.

Muốn cho cuộc thương-mại khỏi đình trệ, nên định kể từ ngày nay thì được phát lần giấy phép cho xuất càn trong tháng Février, Mars, Avril, và Mai.

Bởi đó cho nên hôm ngày 7 Février 1919 này hồi 9 giờ ban mai, quan Nguyễn-soái Nam-kỷ mới nhóm tại Soái-Phủ mà bàn nghị về sự xuất càn lúa gạo. Những người dự nhóm ấy là:

- 1- Ông Perreau, Tổng-ly Đông-dương ngân-hàng;
- 2- Ông Garri-guenc, Saigon Thương-cước hội-trưởng;
- 3- Ông Rousseau, thuộc Pháp Thông-thương-hội;
- 4- Ông Gressier, Nông-nghiệp-chủ;
- 5- Ông Labaste, Nông-nghiệp-chủ;
- 6- Ông Bùi-thê-Khâm, Nông-nghiệp-chủ;
- 7- Ông Tạ-mã-Giánh,

chủ nhà máy và 8- một Viên-chức thuộc Trung-Hoa Thông-thương-hội.

Quan Nguyễn-soái Nam-kỷ bày tỏ những điều làm cho Chánh-phủ phải định số cho gạo lúa xuất càn mỗi tháng đăng đợi tin Mẫu-quốc cho biết coi phân Mẫu-quốc và các nước Liên-Hiệp cần dùng lúa gạo là bao nhiêu.

Ngài nói rồi bèn định cứ một hộ Phái-viên coi của số 20 ngàn tấn cho phép xuất càn mỗi tháng ấy cho máy nhà thông-thương. Trong hội Phái-viên ấy có quan Phó-Độc-ly sở Thương-chánh, một vị nghị-viên trong Thương-cước và một viên-chức trong hội Thông-thương Langsa. Lại định trong số 20 ngàn tấn ấy, hai phần thì để cho nhà Thông-thương Langsa, còn một phần để cho nhà Thông-thương Khách-tru.

Ông Labaste có xin rằng hệ ngày 1- Mẫu-quốc cho biết số lúa gạo cần dùng rồi thì phải lập tức để cho sự buôn bán lúa gạo trong thà. Hội ưng chịu như lời xin ấy.

Ông Bùi-thê-Khâm lại tỏ rằng sự định thứ-lệ xuất càn lúa gạo đây thì thiệt hại cho con nhà làm ruộng làm và xin Chánh-phủ hãy truyền báo cho nơn dân trong các tỉnh biết rằng Chánh-phủ làm như vậy là làm đỡ đó mà thôi và thật chẳng hề khi nào cảm tuyệt sự xuất càn lúa gạo.

(Chánh-phủ thông tri)

Xem lời thông-tri của Chánh-phủ trên đây thì chúng ta cũng

đủ rõ Chánh-phủ hàng đẽ lớn là lần bảo toàn quyền lợi cóc-mé cho Nam-kỷ ta là đường nào.

Ấy vậy Tê-báo cũng khuyến-cung các ông Nông-gia và đôn-chủ hãy coi lấy đó mà toàn liệu về sự bán lúa của mình, xin chờ đợi tin những lời đồn, huyền của bọn gian-thương, vợi và bán đồ bán thảo mà mất lợi của mình.

Từ đây Tê-báo cũng lưu ý về việc này mà thông tin thường thường cho các ông hay, đăng có lo mà ngừa trước những sự gian trá ấy.

Nông-Cô Mìn-Đàm

Học nghề làm vườn

Ngày 27 Janvier 1919 quan Nguyễn-soái Nam-kỷ có ký l'ın ban hành lời nghị tổ chức trường học nghề làm vườn. Bùn, quán xin học và sau đây cho Khán-quan trường làm.

Điều thứ 1. - Khoi-học-viện, kể từ ngày ký tên lời nghị này, tại lĩnh phân tập tại cơ g-viên Saigon (tục kêu là số 3 thà), như g người muốn biết nghề làm vườn đặng sau cho các số của Nha-nước và người ngoài điều dụng.

Điều thứ 2. - Mỗi năm số học trò thà nập bao nhiêu thì qua Thừa-phái Phó-ly Khoa-học-viện xin rồi quan Nguyễn-soái định số.

Điều thứ 3. - Những người muốn học thì phải thi. Người không trúng những điều buộc sau đây thì chẳng hề được dự vào hội thi ấy:

- 1- Phải dân thuộc-địa hoặc dân bảo hộ của Đại-Pháp.
- 2- Tuổi hơn hết là 15 tuổi, còn lớn hơn hết là 20 tuổi, kể từ ngày 1^{er} Janvier kể sau ngày thi kỳ.

3. - Phải đủ sức mạnh mẽ mà làm nghề làm vườn.

4. - Phải có tánh hạnh cho tốt.

Điều thứ 4. - Người muốn thi đặng vào mà học thì phải gửi đơn cho quan Thừa-phái Đốc-ly Khoa-học-viện mỗi năm trước ngày 25 Décembre và phải đính khai sanh từ sao lục án toà, giấy tánh hạnh tốt và giấy thầy thuốc có gắn chon-dung.

Điều thứ 5. - Học từ mỗi ngày được lãnh tiền phụ cấp, năm đầu 0 \$ 35, năm thứ nhì 0 \$ 45 và năm thứ ba 0 \$ 50. Tiền phụ cấp ấy thì lấy trong số xuất quân-lại chương thứ XXIV điều thứ 1er và thứ 10 mà phát.

Điều thứ 6. - Định hạng lệ học là ba năm. Sự dạy thì dạy cách thiết bành mà thôi. Học trở học cách lập vườn rau, vườn hoa, cách trồng cây, cách tỉa nhánh, cách tiếp cây, cách sản sóc vườn.

Điều thứ 7. - Học trong ba năm ấy thì học trở học đủ các số trong Công-viên Saigon: lập vườn, ương cây, nuôi cây, trồng cây, trồng bông, v. v.

Điều thứ 8. - Mỗi trẻ có một cuốn sổ nhỏ; mỗi tháng người chức việc coi sự trong Saigon Công-viên, biên vào sổ ấy coi sự siêng năng đối đáp là thế nào. Ở đi nữa quan Thừa-phái Đốc-ly Khoa-học-viện coi theo sổ ấy mà định về sự cho lên lớp.

Điều thứ 9. - Mảng ba năm học trở phải dự thi cách thiết bành, Hội-phái-viên giám-khảo thì quan Nguyễn-soái Nam-kỳ tri cử và trong ấy có:

Quan Thừa-phái Đốc-ly Khoa-học-viện làm..... Chủ-khảo;
Một chức việc Langsa trong Nông-chánh làm..... Giám-khảo
Một chức-việc Annam trong Nông-chánh làm..... Giám-khảo.

Điều thứ 10. - Học trở thì đầu theo hội thi định trong đầu trên đây thì được quan Thừa-phái Đốc-ly Khoa-học-viện và quan Nguyễn-soái Nam-kỳ phê.

Lại 10 người đầu cho hơn hết mỗi người được lãnh thưởng 50 \$ 00.

Điều thứ 11. - Quan Hiệp-ly và quan Thừa-phái Khoa-học-viện các ông tùy phận sự lãnh thi hành lời nghị này.

Saigon, le 27 Janvier 1919.

Ký tên. Maspero.

Những người muốn thi vào học thì phải gửi giấy tờ định trong điều thứ 3 trên đây trước ngày 18 Février 1919. Ngày thi sau sẽ định, song chẳng cách ngày vào đơn báo xa. Những người xin thi sau sẽ có giấy đòi riêng.

Vé việc tuyển cử hội-đồng quản hạt PHẬN SỰ NGƯỜI LÀM THỪA-SAI

Việc tuyển cử hội-đồng quản hạt là một việc rất lớn lao rất trọng hệ cho nhân-quần Xã-hội lúc này. Vì lẽ cứ được người, thì cả ba triệu dân ta trong lục địa vẫn còn trông mong những điều lợi-ích của ông ấy sẽ thì thố cho dân nước. Nếu cứ không được người mà lại nhằm người độc thiện kỳ thân (egoiste) thì những người ấy chỉ cứ dùng lấy

thế lực mà lo mỗi lợi riêng cho mình và lo hăm trước cho họ-con mình mà thôi, còn ngoài ra thì ai khổ mặc ai, chứ có biết tới ai nữa mà dân-tộc ta trông nhờ việc chi cho được.

Nếu nói ra thì e đánh trống động chuông, bằng chẳng nói thì cái tệ-tục ấy bao giờ mà trừ cho được. Rút hai thay cho mấy ông Công-tử Bụt thấy người ra rồi cũng ứn ứn muốn ra, tiền của cha mẹ làm ra cực nhọc, mà chẳng biết thương biết tiếc, dám liều tốn một đôi muôn, đem ra mà tranh cho được chức Hội-đồng đặng có vinh mặt vinh mây với chúng bạn mà chơi, chường vào nơi hội nghị ai tranh tài mặc ai, cụ cùi cừ giờ tay cho hoàn toàn cái chite-vu, như thế thì bại cho dân-tộc, nhục cho dân-tộc ta là dường nào!

Vì vậy cho nên mỗi khi tuyển cử Hội-đồng phải lựa lọc cho lắm. Mà những người lựa lọc đây là ai? Đầu là phận sự của mấy ông Thừa-sai; vậy thì mấy ông Thừa-sai phải làm thế nào bây giờ?

Thường thuật này lẽ mỗi khi tới kỳ tuyển cử Hội-đồng, thì làng hào cũng vậy, cũng lựa những mấy ông hương-chức lớn trong làng, hoặc hương-cá, hương-chủ, hoặc hương-trưởng, hương-

sự mà bảo cử cho ra làm Thừa-sai mà thay mặt cho làng mình, thế thì mấy ông ấy đều là người có kiến-thức hơn hết trong làng, vậy thì phải làm sao cho xứng danh xứng phận chứ!

Nhưng tôi lại xin các ông ấy chớ có tưởng rằng mình thay mặt cho một làng mình mà thôi; vì mỗi một vị nghị-viên quản hạt hội-đồng tuy là thay mặt cho dân đời ba tỉnh mặt đất, chứ khi vào đến chỗ công-nghị thì cũng được nghị luận chung những việc to tác khắp trong lục tỉnh. Như thế thì mấy ông Thừa-sai tuy thay mặt cho dân một làng, chớ tại nhiều cũng thay mặt cho dân lục tỉnh vậy.

Vậy thì mấy ông Thừa-sai phải biết cái phần trách-nệm của mình nặng nề là dường nào? Phần-giá của mình lớn lao là dường nào. Mà sao thuật này mấy ông Thừa-sai mỗi khi đi cử hội-đồng lại vì chút lợi riêng mà cứ nhậu, nên hư gì cũng cứ bươn cho rồi, miệng là coi 5 mủi đống bạc bỏ tới thì thôi. Sao mấy ông nhữ cái trách-nệm của mình như không coi cái danh-giá của mình rẻ rẻ như vậy?

Ấy vậy, từ đây tôi xin mấy ông hãy giữ lấy cái trách-nệm của mình, bực trọng lấy cái phần-giá của mình, mỗi khi tuyển cử nghị-viên quản hạt hội-đồng thì phải dò trong lòng dự, phải cho biết người muốn ra dự cử ấy phẩm-hạnh thế nào? Có xứng đáng mà gánh nổi cái phần-trách-nệm lớn lao ấy hay không? Phải lựa lọc cho kỹ lưỡng rồi sẽ cử, chớ có nể theo lệ cũ mà cứ nhậu kể lời tuổi, thì chẳng những là làm hại cho dân-tộc ta mà thôi đâu, ai còn làm nhục cho cái thể-thống của dân-tộc ta là khác nữa.

Những người muốn ra dự cử nghị-viên quản hạt hội-đồng thì một là học thức cho được tinh-minh; hai là phải có lịch-lãm thế-cước; ba là phải cho biết việc nông thương gì nhọc trong xứ lợi hại tân thời thế nào; bốn là phải có

hiết-hàng hoá của xứ mỗi năm nhập cần, xuất cảng là bao nhiêu. Vì sao mà lợi cho dân, vì sao mà hại cho dân. Nói tóm một lời là người phải cho được

phẩm-hạnh toàn vẹn, có chí vì dân vì nước, thì mới đáng mặt cho chúng ta phủ thác cái phần-trách-nệm to tác ấy.

Bởi đó cho nên cái phận-sự của các ông Thừa-sai chẳng phải dễ chi; phải nắm lọc người lựa mà bảo cử cho được người, thì là một điều hạnh-phước cho dân sáu tỉnh vậy. Các ông vì chút lợi riêng mà cứ chường trước người, thì cái tội hại nước hại dân, các ông trách sao cho khỏi.

NGUYỄN-CHÍNH-SAI

THỀ GIỚI TÀN VẢN

(A travers le monde)

BIÊN-TÍN HAVAS.

Từ ngày 22 Janvier 1919 tới ngày 1er Février 1919 tin tức bên Âu-Châu chẳng có chi là làm, duy có ông Ador là Đại-Tổng-Thống nước Thụy-Si (Suisse) sang qua Kinh-đô Paris và tại kinh-đô Paris có bọn giúp việc các hãng xe lửa xe-điễn và xe hơi làm việc, không chịu làm việc, rồi Chánh-quản định lấy lý do là xe ấy mà lo đưa hành nhơn, làm cho bọn ấy thất thế phải đi làm việc lại.

Quan sai Rogé và quan ba Cole là Phi-giông của nước Pháp ngồi máy bay đánh đùa hư hại rất to, nào là học-đường nào là công-ty cũng đều hư hại.

Tại thành Tagonan nước biển trắng lần cuối cuốn, mà nhất là gần lối bãi biển d'Olawra bảo mạnh hơn hết.

Chiều ngày 5 tại thành Tokio (Kinh-đô của nước Nhật) ngọn bão rất mạnh, thổi từ 9 giờ rưỡi đến 12 giờ khuya mới hết.

Tại Hải-khẩu Kobe và mấy xứ kẻ oán thuyên chìm vô số, sự hư hại tinh hơn 1 trăm ngàn yens.

Còn nhiều chiếc tàu lớn trọng tải cả một hai ngàn tấn, cũng bị trận bão này mà chiếc thì bị l, chiếc thì bị l, không hề cho biết được, quan Tổng-trấn Nagasaki phải sai một lớp chiến-thuyền đi cứu mấy chiếc tàu bị nạn.

Ông Simon là Thuộc-địa bộ Thượng-Thống nước Pháp, xin chiếm luật-thước địa Congo, Togo và Cameroun của A-lo-land thuộc miền Phi-châu. Sự các nước nghe lời này thì coi bộ sần lòng và ông Lloyd George là sự nước Anh cũng trung chịu.

BẢO LỤC TẠI NHỰT-BÓN

Nội-miền Cựu-đồng ta đây này nước đồng văn như là: Trung-quốc, Việt-Nam, Nhựt-bón, Cao-ly, Mông-châu vàng vắn, hề ngày mồng một tháng giêng là ngày Nươn-dán, (Tết) đầu đờ đầu hôn hồ vui mừng, ăn chơi trong nhà với mấy ngày xuân. Mà nhất là cái Tết này này thiên hạ lại càng vui mừng hơn nữa. Vui là vui Công-ly tháng giêng man, mừng là mừng Tự-đo hơn cường-bạo.

Tuy vậy mà rồi cho nước Nhựt-bón, nhứt trong ngày Nươn-dán mà bị một trận bão rất to. Số là hôm mồng một Tết, thỉnh linh mây kéo từ giêng, sấm sét ầm ầm, trời mưa xối xả, một ngọn bão ở phía Tây-nam thổi tới mạnh bạo vô cùng; tại bãi Osaka nước biển trắng lên, sóng đánh mạnh quá, bao nhiêu thuyền đều bị quản nước lớn bờ. Định quan Tổng-trấn tại thành Shidzuoka bị sập. Nội thành Shidzuoka, lớp thì nước mưa xô xuống lớp thì nước biển trắng lên, nhà cửa lầu đài bị ngập, sóng gió đánh đùa hư hại rất to, nào là học-đường nào là công-ty cũng đều hư hại.

Tại thành Tagonan nước biển trắng lần cuối cuốn, mà nhất là gần lối bãi biển d'Olawra bảo mạnh hơn hết.

Chiều ngày 5 tại thành Tokio (Kinh-đô của nước Nhật) ngọn bão rất mạnh, thổi từ 9 giờ rưỡi đến 12 giờ khuya mới hết.

Tại Hải-khẩu Kobe và mấy xứ kẻ oán thuyên chìm vô số, sự hư hại tinh hơn 1 trăm ngàn yens.

Còn nhiều chiếc tàu lớn trọng tải cả một hai ngàn tấn, cũng bị trận bão này mà chiếc thì bị l, chiếc thì bị l, không hề cho biết được, quan Tổng-trấn Nagasaki phải sai một lớp chiến-thuyền đi cứu mấy chiếc tàu bị nạn.

Thuốc hút
hiệu
CÀ-LÓP
(TRÁI ĐẤT)



Là một thứ người ta ưa dùng hơn và hay hỏi mua thường lắm.

Có một mình hàng DENIS FRÈRES có trụ mà thôi.

Nay tôi cũg v tình đồng-hương mà
trần tở những đũa tâm sự công Ngài, xin
Ngài chớ phũ.

Về chăng lúc này Ngài còn đương niên
phủ lực cường, tuổi nhỏ mà chức cao, thế
thì cái tiến-đũ của Ngài hãy còn viên đại
lắm, Ngài cũng nên báo trọng lấy mà an
hưởng cái hạnh-phước về tương lai; cứ
eo phũ! thù thường, **GIÀN BẦU AI
NẤY GIỜ**, đứng để cho nó sập bắt từ
thà thời; ấy là một điều rất may mắn cho
họn tu-mi Nam-từ ta lắm đó; chỉ chúc,
chỉ chúc.

Đông hương nghị.
NGUYỄN-CHÍNH-SẮT tái hải phúc thơ.

HI TIN

Mới hay tin rằng hôm đêm
9 Février rồi đây, Madame Văn-
ngọc-Trần mới hạ sanh được một
gái rất phương-phái, thù danh là
Văn-thị-Huyền (Gorgett) mẫu
tử đều binh an.

Tệ-báo kính mừng cho hai ông
bà Văn-ngọc-Trần và câu chúc
cho linh-ái về sau đến lúc trưởng
thành sẽ được môn-mi rạng vẻ.

N. C. M. Đ.

Hai người nhà quê đàm luận

— Bữa kia tôi lên tính nghe họ nói
chuyện lạ quá anh à!
— Vậy chớ họ nói cái chi?
— Người ta đồn rằng quan lớn mình
đi Saigon về sao buồn quá!
— Vậy sao? buồn cái gì?
— Số là bị mấy ông nhứt-trình làm
sao không biết, mà quan lớn mình đi Sai-
gon về phải đưa xin ngh.

— Ôi, làm việc lâu ngày mệt thì xin
nghỉ chớ lạ gì!
— Không mà, anh thật quá. Nghỉ làm
sao mà gần Tết. Có muốn xin nghỉ cũng
chờ cho hết Tết đã chớ! Trong thế có cái
chỉ lạ đây. Vậy thì năm nay làng tổng có
phước lắm anh há!
— Sao mà có phước?
— Có phước là khỏi lo lễ Tết nữa như
mọi năm.
— Anh nói vậy sai rồi, nếu quên Tết
thì mắng ngay nghỉ đây rồi, chết chớ
phải chớ sao?
— Anh cứ ý hà hoài, mắng ngay nghỉ
rồi thì đi chỗ khác chớ còn ở đâu đây
mà chửi, vì nghỉ giữa đũa hồn tinh lắm.
— Sao mà giận?
— Giận là giận dân nó phân ngại
xúm tụ năm tụ bảy học nhứt-trình mà
vui cười ngả ngớn mãi!

— Anh này nói tức quá. Ai làm nhứt-
trình sẵn thì mình đọc mà giận làm sao?
— Ấy không giận làm chi tới mấy ông
nhứt-trình để cứ ăn hiếp mình hoài mới
tức chớ.
— Anh không nhớ sao, năm ngoái ăn
tân gia mà mình chạy tiền gần trời chết,
số là nhà cũ sửa lại mà nói tân gia, thiên
hạ sự cũng cho là tân-gia, chớ đáng lẽ
nói ăn cựu gia mới phải. Anh không

thấy trong Công-luận-báo nói đũa mà
mà có người đũa mới sao?
— Có thấy, mà tôi trong kỹ nhứt-trình
tiếp theo quá chừng đũa coi thể đũa
mỗi đi đũa mà ra làm sao?
— Anh nghĩ đó mà coi, ở đời khó quá.
Khi có thời ý chúng hiệp cố, ý thế cậy
thần các cở lợt đa thiên hạ; rừng vỡ ép
đũa, ăn sao kẻ khỏe người lạ, mà ăn
ngon, ăn của mình của chúa, công đũa
công thờ, lo đầu ăn đó, không kể nhơn
nghĩa chi hết; lời xưa có nói: **Hữu
phước bất khả hưởng tận, mà hữu thọ
bất khả y tận.** Cái này mới mỗi đũa làm
cho tận phao-câu. Bấy giờ tôi coi vì
sao dũa làm. Từ hôm đến nay thiên hạ
vui mừng ai ai cũng nói may nạn người
mấy năm, nay nhờ có nhứt-trình mới
thoát nạn; mô phật.

NGUYỄN-LONG-CHÂU

**Rượu Sâm-banh hiệu
MARQUIS DE BERGEY
là rượu nhứt hảo hạng**

THUỐC ĐIỀU HIỆU SÚNG ĐỒNG



BAO XANH
Mùi đã ngồn mà giá lại rẻ

TỰ DO DIỄN ĐĂNG

Hoàng-Muru mới có, Tùng-Lâm qua lại

Hôm qua tôi đương ngồi mà thêm một
cặp mắt giới, nghe trẻ nhỏ nó đọc tờ
"Lực sinh tâm vấn" có nhiều câu nhiều
lời mà nó làm cho tôi rầy râm mặt mày
phải buồn kim mà cười dụi cho một
hồi, rồi tôi mới lấy tờ L.T.T.V. ấy mà
coi cho biết nghĩ nào tháng nào và lời
của ai nói. Tờ ra cũng là Thủy trở Lê-
hoàng-Muru và Tùng-Lâm; chi em không
tin, xin hãy lấy tờ L. T. T. V. số 595
ngày 30 Janvier 1919 đó mà coi, cũng
phải nghĩ cho vững, kéo tức cười, cũng
mà buồn đầu bắt từ đũa chi em à!

Trong bài **Cung hạ tâm niên** đương đầu
bất đó không biết thấy tờ Lê-hoàng-Muru
nói cái gì mà: « **Bên báo mà được vinh
diệu vô cùng. HUY HOANG XICH XI, ứng
giữa diên đàng cũng nhờ có chư tôn
thành nhân** »

Trong thế lúc ấy gần Tết, nên hai thầy trò
mừng quỳnh (**ham Tết quá**) rồi nói diên,
hay là trong ý bài thầy trò Lê-hoàng-Muru
và Tùng-Lâm Tùng-Lâm gì đó, tình rừ
nhau đi mùa lân mùa cũ trong ba ngày
Tết hay sao mà có **huy hoàng xich xi**?

Kể đó mục **hãy ra lệnh** (1) câu chốt
hát, Muru với Lâm nói giống gì mà?
« **Cầm liên pháo đáp trong chợ chợ hàng
đồng-nương phủ thiệp cũng là trang hiên
đức khỗ phiến lòng** »

Hai chú diên chữ rồi sao vậy? **Phủ-
thiệp** là nghĩa gì? **Công-nương** là bực
nào? Tại Saigon, ta đây **Công-nương** ở
đâu mà có nhiều vậy? **Công-nương** thì
ở trong cung trong phủ chớ **Công-nương**
nào đi lạc ra chợ Saigon cho chúng liên
pháo đáp mà hai chú phải kêu nài đó??
Thiệt hai chú lêu thì thôi đi!

Trương thứ ba nơi mục **Ngày Ngon-
Đàn** hai thầy trò Muru với Lâm lại nói cái
gì mà: « **Ngày Ngon-Đàn Sớm-phủ
có thông tư 111 111, cho các ti các cơ...**
....., kể dưới đó lại có 3 chữ to: **Lời,
tuồng rư.** Nói cái gì lạ vậy?

1 Thiệt đực cái để-mục cũng là đời thiên hạ

Nhĩ hai chú rằng mà giữ hồn lý!
Đừng có lấy tiếng nói chữ bày mà ở từ
quan mà làm đũa. Sao ham nói chữ chứ
vậy?? Chớ từ thông có nhiều nghĩa
hại lắm đũa!

Phàm hề đũa-bà mà từ thông (lấy trái)
thì bị xử giảo, còn đũa ông mà từ
thông ngoài quốc thì tắc nhiên là tội
mại-quốc, đũa bị xử tử lại còn điệt tộc nữa
đũa, sao hai chú cứ gan đũa nói giống
gi mà **thông tư đó** vậy? Hử?? Trong
thế **Ngọc-hoàng** đũa gan đũa số chú Muru
vội chú Lâm này rồi sao mà?

Chú Muru cũng lạ, dốt thì theo phạn
đũa, số nào làm theo số này, lại muốn làm
ra mặc văn-chương, cứ nói chữ bày hoài;
ông Sắt ông sửa thết cho rừ một ý, không
biết làm sao mà rừ đũa, nên kiếm
chuyện đi kiện đi thưa cho rừ; à, có
khiên thì để mà kiện, khôn ngoan tới quan
sẽ biết, cần chi phải khoe khoan lữ quan
khẩu mới mửa mỗ mà làm gì?

Còn chú Tùng-Lâm lại nói giống gì
mà: **Hai ông bưng lời tục tữ, ra tuồng
đũa đũa hoang đũa.**

Phàm những kẻ ý mình xảo trá gạt
chúng đũa giật tiền mà ăn, toàn mưu
không nhem, bị quan tiền hay đũa mà
phải **đũa** mới là **thông** đũa đũa hoang
đũa chớ! Tùng-Lâm nói Hử! Muru lại
trừ coi mà đũa vậy hay không đũa sẽ nói
chuyện.

Dạ thưa..... Phủ.....
TRẦN-TÀI-MIÊU.

"OMÉGA"

Là một thứ đồng-lồ trái qui
khéo tốt thượng hạng và qui báu
vô song.

MỘT MÌNH HẰNG
LI: CAFFORT
Ở tại đường **Carreau** - Saigon
có bán mà thôi.

Nhân đàm

Các bạn Cao man kia biết tiếng Anam
mới đũa, mới đi Saigon chơi, chừng
quên đường, lại hỏi đũa nhỏ đi đường
đũa:

— Tao muốn đi lại ga Saigon?
— Thì chú đi đi, ai cần chú!!

Bữa kia thông cháu ông X. xách dao
hôm sáng giới, lại nhà ông mà nói rằng:
— Thiệt bác không cho tôi mượn tiền
phải không?

— Bức lúc này túng quá cháu à!
— Vậy? (đưa dao thorn lên ngay mặt
ông) tôi còn một cái này.....
— Ủy đường cháu!!
— là tôi đem bán cho thằng Bai T.

Thường nhỏ kia đi học về khoe thục
thích; me nó hỏi:

— Sao con không vậy?
— Con không thèm học với thầy đó
nữa!
— Sao vậy con?
— Thấy dạy tính những đó gì con
chưa biết!

NGUYỄN-TÂN-QUI.

Như Tây nhứt trình

(Tiếp theo)

Đến đây anh thuật trở lại việc đi đường
cho em nghe: Năm giờ sớm mai anh
vội ăn uống trà-phở rồi, thay đồ lên
lên sân tàu chơi. Trong tàu thì
chưa quen với ai hết, biết ai đũa mà
chuyện vắng. Nên đứng một mình ngó
ra biển xem trời với nước mà thôi. Ngó
tới trước thấy chơn trời liền với mặt
biển, ngó lại sau đũa bên tả, đũa
bên hữu, cũng thấy bày, nhiều đó. Ra
tới đây mới thấy rõ ràng như mình ở
trong một cái bầu tròn áp lại vậy, bên
chỉ thế tục kêu là "bầu trời" cũng phải.

Ngó xuống biển thì thấy nước xanh biếc, sóng biển bọt trào lên như bạc. Gió thổi hiền hiền, sóng簸 với chỉ tang chơn trời. Thiệt là : Trời biển linh đình thuyền lướt sóng, gá sau xiêu trước một mình ta.

Có sóng lớn, tàu nhẩy sóng, nên có nhiều người ngồi đứng chẳng vững bị say sóng phải nằm. Phải bỏ bữa cơm sớm mai ăn chẳng đặng. Ăn cũng vậy. Phấn anh thì không sao.

Lấy sách ra, muốn đọc cho giải buồn, mà đọc không đặng, nó buồn quá đọc như không, không nhớ chi hết. Phải nằm nhắm mắt đó mà chịu.

Tới 4 giờ chiều, trời đóng mây, rồi mưa một đám nhỏ nhỏ, chừng nửa giờ đồng hồ thì tạnh. Mưa rồi trời lại lặng trang, kể tôi. Lúc mặt trời lặng rồi, anh đứng dựa be tào ngó ra biển, trong lòng khoan khoái như quá an nh. Anh chẳng biết ngân nga, không có giấy viết nào mà tá chơ rờ đặng cái sự buồn tâm ý, có một mình anh thấu đặng lòng anh mà thôi. Không biết ai mà tỏ sự tình cho nó khuya dờ. Có ăn mà không lẽ rồi với nó, sợ làm cho nó buồn mà anh phải buồn thêm, nên phải để mà chịu một mình.

Đến 6 giờ rồi xuống phòng ăn, gương mà nước đó ăn vô cho khỏi đói mà thôi. Trọn ngày ấy trong tàu không có chi lạ, ăn rồi anh với An lên trên tàu gặp ông quan một Monty, khi trước có ở Long-xuyên đặng vài năm. Gặp ông mừng quá, chuyện vãng đến 9 giờ, rồi anh xin kiểu xuống phòng viết đoạn thơ này mà gửi cho em đây.

Viết tới mười hai giờ khuya anh mới vào phòng thay đồ mà rưng ngủ, mà ngủ cũng chẳng đặng, muốn quên hết việc nhà, mà quên không nổi, nên trên trợ hoai. Đến một giờ, nóng nực quá, trên trời không có một chút gió, tuy cửa dựa be tàu mở, mà cũng chẳng mát chút nào hết. Anh bèn lên sàn tàu nằm ghế dài, đặng may nhờ có mát coi ngủ có đặng cũng chẳng, song ngủ cũng chẳng đặng. Đến bốn giờ sáng bèn tàu dầy rĩa quét sàn tàu, anh phải dậy trở xuống phòng nằm, đến bốn giờ rưỡi ngủ quên đặng một thì, chừng yển sáng giờ

vào mình anh dực mình thừ dầy, coi đồng hồ thì đã năm giờ rưỡi. Đơm qua đường An, thấy con còn ngủ mê mang, anh nhớ sực lại máy đưa em nó, anh lại thêm buồn nữa.

Anh mới bước lên sàn tàu, thì thấy bọn lâu còn lơ-lơ-xôn đương rửa tàu, anh liền bước lên tầng chót, đứng ngó ra biển thấy mặt biển lặng trang như tờ giấy trải, ngược mặt dòm lên trên, thấy trời trong ngần như tuyết, chẳng có một chòm mây ẩn, chẳng có một hơi gió thổi. Thấy biển lặng trời thanh : « Xanh xanh trời biển một màu tình lia nghĩa nòng nọc gấm khuyá ».

Đay mặt hướng đông, thấy ánh sáng dưới mặt nước dọi lên tận chơn trời rồi dần dần mặt trời nổi lên Bao đầu mới nổi lên thì lớn, chừng ra khỏi mặt nước rồi thì nhỏ nhỏ lần lại mà cuối ra nhiều tới chừng bốn giờ anh ngó ngay chẳng đặng nữa, coi liền sau giờ 15 phút. Trong lúc đó, nếu anh chẳng có học chẳng biết, thì anh phải tưởng rằng mặt trời ở dưới biển nổi lên mà thôi. Chờ không đặng có trái đất chạy chung quanh mặt trời.

Mặt trời coi qua anh phải đi qua be tàu bên kia mà đứng đờn xuống biển coi nước xao lộn đặng đã sáu. Một

chập anh thấy một bầy cá chia nước con vượt lên khỏi mặt nước, rồi bay tới trước sâu biển thướt tấy mới bay xuống nước. Hồi ra người ta nói cá bay, hề lâu chạy, mà trời em biển lặng thì thường bay thấy cá ấy.

Chừng bảy giờ anh xuống phòng kêu An đi uống trà-phở lết lòng. Đến tám giờ, thay đồ lên sàn tàu, thì thấy xa xa lộ khói mặt nước chừng năm bảy thước tấy, hai cái lớn nhỏ nhỏ. mới bay rả gàu chạy đã gần tới miền Hạ-Châu rồi đây. Trong tàu, khách hành-thoán xôn xao nhau lại chỉ coi hòn ày, rồi phân nhau ra từ chòm năm ba người

Khách hành-thoán đờn bà, thì cũng có người nói chuyện chơi với khách đờn ông ; người nào có chồng con, thì chơi với chồng con, ai một mình thì coi sách, hay là may và thêu thùa cũng như trong nhà vậy. Con nít thì xúm nhau lại chơi đùa như trên bờ. Anh thấy như vậy mới hiểu rằng trong việc chơi

bơi, mấy người chơi với nhau không cần chi phải hiểu nhau chơi mới đặng. Trong tàu có ba bốn đứa con gái Hồng-mao chừng 7, 8 tuổi, không biết một tiếng Langsa, và bốn năm đứa con nít Langsa, cũng chừng tuổi ấy, không biết một tiếng Hồng-mao, mà xúm lại chơi cục-bát với nhau như thường, không có ai bị ngờ một thì nào hết, cũng vui cũng cười với nhau như là một đám con nít một nước với nhau vậy.

Trong đám khách hành-thoán hạng nhí, có một người Langsa, làm nghề sớ Trương-chánh, chừng 45 tuổi, có hình vẻ Mầu-quốc nghì, mà không vợ không con không người họan đường, ngày nay những đêm tối thấy tro tro một mình lấy làm thâm thiết quá. Có một người khác, cũng làm Thừa-Biên sớ Trương-Chánh, vợ mới chết, để lại bốn đứa con dại, đứa nhỏ hết là con Gái chừng 5 tuổi. Một mình phải bồng-âm con, sáng sớm lức nó ăn nó ngủ thay quần áo tắm rửa cho mỗi đứa, phải thế cho mẹ nó mà chịu hết những sự cực khổ ấy. Thấy như vậy ai là người mà chẳng buồn giùm cho người đặng sao ?

Lại có một người đờn bà Langsa kia chồng mới chết có ba đứa con nhỏ, một đứa mới có hai tháng còn nằm trong nôi mà phải đem con về xứ, chế ở đây không ai mà đờn đàng. Có một người lính Tây tuậy vậy thương, theo đồng âm giùm đứa nhỏ, và đặt áo quần chẳng tá cho đứa nhỏ ấy. Thấy vậy có nên thế nào chăng? có đồng lòng chăng ?

Sau sẽ tiếp theo

CHỈ HỒNG-MAO HIỆU BROOK

Nếu các cô các bà muốn cho được thứ chỉ tốt mà may cho chắc cho bền, thì phải lựa thứ chỉ HỒNG-mao hiệu BROOK này mà mua



Những chỉ nào mà không có **đầu con dế** như kiểu này đây thì đừng thêm mua, và phải coi chừng kẻo mà làm đổ giá.

Có một thứ chỉ hiệu BROOK này là chỉ tốt thượng hạng mà thôi, không có hiệu nào sánh kịp.

Có một mình hàng **LOUIS OGIASTRO ET C^o** có trữ mà thôi.

THÂN-KHÂM-QUI-PHỤC

hay là

Qui giản thân hồn ? ?

Có người rằng Bà-lớn Trươi hôm Tết này vào đây, không nơi miếu Công-thần tại Vinh-long, mà Bà-lớn đương lay, thỉnh linh cây đèn sập trên bảo thảo ngũ xuống rớt nhảm trên mình bà, may chớ không thì đã chấy tiêu Bà-lớn rồi còn gì!

Có kẻ bằng rằng: không biết Bà-lớn có làm đến chi thiên ác thể nào, đến đòi qui giản thân hồn mà có điềm Phật tương như vậy?

Tự bảo lại bằng rằng: không phải vậy. Bà-lớn ở tại Vinh-long thuở nay, tu nhân tích đức hơn mười mấy năm trời, lòng dạ dần dần ai ai lại không biết.... là tu nhân tích đức hơn mười mấy năm trời, lòng dạ dần dần ai ai lại không biết.... là tu nhân tích đức hơn mười mấy năm trời, lòng dạ dần dần ai ai lại không biết.... là tu nhân tích đức hơn mười mấy năm trời, lòng dạ dần dần ai ai lại không biết....

Báo quan với tạm dôi lời trước kinh của Bà-lớn, sau cũng kính mừng quan. **N. C. M. D.**

CÓ GIÁO DỤC

MỚI THÀNH NHON TỬ

(Tiếp-theo)

Vấn trước chúng ta đã nói về Hiếu, kể đây chúng ta cũng phải nói về Đẽ. (détference) Kính trọng, gọi rằng Đẽ. phần làm anh em phải lấy đức hòa mà mà dài nhau. Như bần sơ sanh, anh em đồng khi huyết đồng xương thịt. Nếu khi học, hiệp đặng nhau thì chẳng khác chi là phụ rầy công sanh thành của cha mẹ.

Đau ai một cha mà khác mẹ đi nữa, cũng là như em cũng là đồng một khí huyết của cha mình. Chẳng khác lấy là khác mẹ không triền mền nhau.

Trong đời thường hay có kẻ trong vụ làm anh em, ít nhớ câu huấn dụ như sau.

Cây cỏ non có nói: Cây còn thì là xanh, cây già thì là héo. Chỉ anh em chẳng khác chi với nhau.

Chúng ta phải suy rằng : Con người hề sanh ra rồi một ngày một lớn và một ngày một già. Cho nên anh em mỗi ngày mỗi thêm vướng nhau, thân khếch nhau cho đến chết. Chẳng khác hơn giữa mà chia lìa nhau.

Muôn ở cho nhân đạo lý, thì em phải kính anh, anh phải thuận em. Hễ em kính anh, thì mới nên phải biết kính biết nhường.

Lẽ người xưa lại nói : Nếu ai lớn hơn mình mười tuổi, phải trong như anh, hơn năm tuổi cũng phải kính nhường, chẳng hề dám mạo dãi. Cũng kể lớn đi đờn, chẳng lẩn giàng đi trước. Tỷ lấy đó để non con trong người niên kỷ làm vậy thay, huống chi em với anh mà chẳng có sự kính nhường.

Còn đạo làm anh, cũng phải biết thương em, chẳng nên ý quyền làm anh mà hiệp đặng, em có làm lỗi, thì sửa phạt, chớ đem lòng cứu hận, vì anh em là đồng khí liên chi. Vì bằng hiệp đặng chớ bị mắng em, ấy là đùm khi phụ cha mẹ vậy.

Bạo làm em taa khác vãng lời chịu lụy, đầu anh có nhắc nhiệm cũng phải giữ lòng hòa hảo. Ước như anh đánh em, em cũng đánh lại anh, chẳng nhọc nhem nhau thì cái thế thông huyết dẽ sẽ hư rồi. Thì như một người kia có tay chơn, mà tay chơn đánh cũng nhau, lại đau thì chơn cũng phải như, huyết mạch tương thông, sự đau ấy có riêng biết được bao giờ.

Trong thế những việc chẳng hòa thường hay xảy ra, là bởi cái lòng hay hơn thiệt, tranh đua những việc của tiền, ruộng nương và sự nghiệp, người người đều muốn được phần hơn, tranh nhau chẳng thôi. Cũng có nhà cha mẹ chia cho con cái chẳng được đồng phần ; hoặc đưa ít, đưa nhiều.

Tục điều giải nghĩa

(Tiếp theo)

Đưa ăn phần ít đi kiến đưa ăn phần nhiều tranh tụng cho đến hết của hết nhà, quên rằng kẻ ăn nhiều, cũng là anh em trong một nhà mà ra, nào có kẻ ngoại nhơn ai vào mà hơn thiệt. Hơn thua nhau cho mất sự hòa mỹ. Thật cũng bởi sự tham tâm, hay khiến chia là huynh đệ.

Hoặc cũng có người hay thiên thính lời phụ nữ chẳng nhớ tuổi đời bà là ít khi đo được; nếu người đàn ông thiết tha nghe những lời thấp thỏm, như là mỗi chỉ dàu em dàu, hay phân li, anh em phần nhiều em ăn phần ít, nghe lời vợ mà anh em phân li nhau, quên cả tình cốt nhục; chúng ta phải suy rằng: đầu anh rồi có nghe thì em phải nuôi và em có thiếu ăn phải bẽ. Em thà lấy anh phần thì thà.

Thứ sáu thứ kia có hai tay, tay mặt biết về với tính toán; còn tay trái trợ trợ bất tài. Dầu vậy mà tay mặt cũng chẳng khá chế tay trái là vô dụng vì anh em cũng chẳng khác chi đôi bàn tay, mất một tay, thì đã phải chích rời.

Lại chúng ta cũng phải nghĩ rằng tiền tài là vật hay vào và cũng hay ra. Tiền ra sẽ có tiền vào. Anh em mất rồi, đời nào tìm được; vì vậy chẳng khá nghe lời đời bà cợn hẹp mà bỏ tính huynh-đệ. Chúng ta phải rõ ràng, nếu anh em bắt hòa, thì cha mẹ phải có ưu tư, cha mẹ ưu tư thì mình chẳng phải hiểu thuận đó. Nếu chúng ta gọi chúng ta là con thảo, thì anh cho phải đạo anh, em cho phải đạo em. Bằng chẳng thuận hoá cứ sự tranh đoan, chi cho khỏi để gương chẳng lành lại cho con cháu hậu lại bất chước, tích dưỡng những sự nghịch thù mà làm cho phong tục tốt bại. Phong tục tốt bại thì ngoại nhơn sẽ có khi để. Môn đình chẳng khỏi hổ hang.

Vậy chúng ta muốn cho khỏi ngoại nhơn khi, thì phải bền lòng giữ sự hòa hảo càng nhau chẳng khá gây phứt rồi vậy. Tất một lời là anh em phải hiệp hòa nhau một trời một mệnh.

C'est aussi l'union qui fait la force.

(Sau sẽ tiếp theo)

Tân-dịnh, TRẦN-QUANG-TINH.

Hàm duyên lấy phải chồng đầu.

Có trăm mẫu ruộng bán lần mà ăn.

Câu này là lời đùa-bà có chồng đại mà than, bởi câu duyên lấy phải thàng chồng ngu, có một trăm mẫu ruộng không biết làm sao cho ra lợi, cả việc bán lần mà ăn cho hết.

Người chồng khôn đầu tay không cũng làm ra cơ-nghiệp đồ-sộ đặng. Bởi vậy có câu Tục-ngữ rằng: Có 1 người chồng khôn hơn một mồn chồng đại. Còn chồng đại đầu cho có ruộng cò bay thàng kiến đi nữa, cũng không biết làm sao cho ra lợi, cứ ngồi không bán lần mà ăn cho hết.

Có con gậy dựng cho con.

Có chồng phải gánh giang-sau nhà chồng.

Phần gần-lên rồi thì phải có chồng, có chồng rồi có con, mà lẽ có con rồi, thì phải lập lần gậy dựng cơ-nghiệp cho con. Còn có chồng như chồng nghèo thì lo lần làm cho có của tiền, còn may có chồng giàu thì cũng phải lo lần gánh giang-sau, nhà chồng; chẳng nên thấy chồng giàu có mà xai phí, rồi nghèo chỉ em chúng bạn chế cười. Bởi vậy có câu: Chồng khôn sự được đi giầy, vợ khôn chồng được nhiều bài cây trồng.

Trong đầm gì đẹp bằng sen.

Lá xanh bông trắng lại chen nhị vàng;

Nhụy vàng bông trắng lại chen nhị vàng;

Gần-bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn.

Trong đầm không có giống chi đẹp cho bằng sen, lá đã xanh, bông lại trắng, thêm xen nhụy vàng. Lại ở dưới bùn mà không hôi tanh mùi bùn. Bốn câu này ý người quân-tử cũng như sen kia, dầu ở chỗ nào cũng không hề nhiễm bao giờ. Ai ra này.

Gái mà chỉ, trai mà chỉ,

Sanh ra có nghĩa có nghĩ thì thôi.

Nghĩa là: sanh con không luận là trai hay là gái, miếng đũa nào có hiệu nghĩa với cha mẹ thì đủ là con. Tục lại nói: ở nhứt nam viết: tử; thập nữ viết: vô.

Nghĩa là: Gó một đứa con trai mới gó

là con, còn mười đứa con gái cũng như không có; Lời này là có ý nói anh con gái sau là có chồng rồi; theo họ bên chồng không thể phụng ông bà cha mẹ được, còn con trai mới kể-tư nổi đồng giống còn đời đời, như vậy cũng là phải; song le con trai cho có hiệu nghĩa cả, chỗ bất hiếu thì cũng không bằng con gái mà có hiệu nghĩa, cũng thờ phụng ông bà cha mẹ được vậy. (trai hay là gái có hiệu thì là con)

Đor tay mà hững nước trời.

Rửa sao cho sạch những lời thị-phi.

Nghĩa là: Nước giữa trời thiệt là sạch mà dầu cho sạch cách nào đi nữa, cũng khó rửa cho sạch lời thị-phi của người.

Bởi vậy làm người đời phải giữ gìn thân-thân chẳng nên làm điều chi quấy mà phải mang tiếng, thị phi, sau làm sao cũng không khỏi mang tiếng được.

Câu: Ngọc bàn bát nâng đủ đầu thông 4

Nghĩa là: cái mào ngọc thiệt là quý ấy vậy có đội cái mào ngọc cũng không hết bình nhứt đầu của mình. Vì với người làm quý sai đã mang tiếng đời rồi, dầu cho có giàu có sang trọng cách nào cũng không làm cho hết sự xấu hổ của mình đã làm đó. Bởi vậy người ở đời người ta kính trọng mình cũng tại mình, người ta khi chê mình cũng tại mình; cho nên có câu: Thương lang chi thủy thanh hề

khử dĩ trạc ngọc anh! thương lang chi thủy trong hề khả dĩ trạc ngọc tức. Nghĩa là: Cũng là nước sông Thương-lang, nếu trong thì khá dặt dặt mào, (uống gọi đầu). Cũng là nước sông Thương-lang nếu đục thì người ta rửa chơn nên trong hay là đục cũng tại mình. Làm ra đó chẳng trách ai.

Hoài lời nói kẻ vô-tri.

Một trăm hòn chì, đợc chẳng nên chuông.

Nghĩa là: uổng đem lời nói phải mà nói với kẻ không biết gì, cũng như đem đến một trăm hòn chì, cũng chẳng đợc nên cái chuông cho đợc (Chì thì không có kêu như đồng thau, kẻ vô-tri không biết quý phải có nói cho làm cũng không làm gì vô-ích.

(Sau sẽ tiếp theo)

Thương-níc-Nom!

Bạn Đổng-bang, coi chừng lấy

Đổng-bang chớ có làm những kẻ đục lợi thừa dịp đổng-bang cần dùng tiền bạc đến mua giấy quốc-trái rẻ. Hãy ráng đợi chừng 15 ngày nữa đây, sẽ có một hội lập thành đặng mua giấy quốc-trái của Đổng-bang đúng theo giá của Đổng-bang cho vay khi trước. Hội ấy đặng lập, có ông Duclès là Tổng-khống-bác Đổng-Dương đứng đầu và ông W. Gebert là quan Tham-biện Quảng-lý phòng vụ quan Nguyễn-sái Nam-kỳ từ chức ra mà lo lần Hội này. Lại có một ban hội-dồng kiểm-sát, phần nữa Langsa và phần nữa Annam, là Đổng-bang đặng giấy quốc-trái đến thì Hội sẽ trao tiền cho Đổng-bang mỗi vé quốc-trái là 8 đồng bạc, còn bao nhiêu thì Hội làm cho Đổng-bang một miếng giấy để cầm làm bằng. Số tiền còn để lại đó Hội sẽ lấy mà lo quảng khai công có; mỗi năm có lời sẽ chia cho Đổng-bang.

Số tiền hiện trong biên-lai này thì chắc 2%, (mỗi trăm quan mỗi năm 2 quan giá hối, và sau Hội sẽ trả lãi lần nữa nữa lời.) Nếu Hội được thành vượng thì cho Đổng-bang đợc số. - Số tiền của Hội sẽ cho tôi 18 hoặc 20%... Vì cho Hội đó, sẽ đợc ân lợi người... Vậy khuyên Đổng-bang chớ vội, hãy tiền lời quốc-trái bạc chớ hết công... ráng đợi ít ngày nữa Hội sẽ giúp đỡ cho.

BẠN HÁT NIỆT ITALIEN BOSTOCK

Đàn hát xiết này lớn hơn hết và giỏi hơn hết các bạn hát xiết khác. NGAY THỨ SÁU 31 JANVIER. Đòi bán mới, nhiều lớp lạ và hay chưa ai thấy tại Saigon, hay hơn hát hôm này, chớ quý-vị đã coi rồi

Hát nhiều cách lạ, nhiều sự coi hiem nghèo. Anh em Vard-l nhào lộn rất giỏi coi chệt như không. Tên Julien thì vô giới làm, tên Footit mạnh mẽ lạ thường. Cô Stella tập chó hay lắm, chú Willion coi ngựa thì vô hay cực kỳ, tên Lillie Spuds nhào lộn nhiều cách lạ thường.

THỦ GIANG-HỒ

(Tích Giu-ly-Hue lưu lạc) (VOYAGE DE GULLIVER)

(Tiếp theo)

Thuyết tôi đây ông Munodi ngưng một hồi rồi mới nói qua nhà Hàng-lâm-viện ở chung núi. Ông nói khi trước ông có một cái máy lấy nước sông để đưa cho ông và dân ông xài. Cách 7 năm trước, có một học bác vật hóa học tới từ rồi xin phá đặng làm cái máy khác đưa đến góc núi.

Triều-đình với sông chẳng tra ông, nên ông không muốn cho, song bị sai nì hoài đặng ông mới hàng lòng để cho phá mà làm lại. Đem công thợ hơn trời-trăm, làm hai năm, trường mới xong xong, xong

mấy chục chàng đàng; rồi mấy người lãnh việc kiểm tra hết. Các quan mới đợc trước cái tội ấy cho ông chịu.

Ở trong đồng chí đặng ít ngày rồi ông Munodi mới đợc: tôi trở về Kinh-đô. Ông Munodi nói rằng vì Hàng-lâm-viện không tra ông nên ông không muốn tới chỗ đó, song ông sẽ cho người đặc tới đi. Chắc là ông tưởng tôi có ý tặc mạch xem cảnh lạ vật mới.

Thật vốn tôi cũng có tính đó, bề cái chi lạ thường thì tôi tra coi cho biết làm.

Đoạn này tôi nói qua lúc tôi đi viếng Hàng-lâm-viện ở tại Lagado. vòng thành ngoài-thiệt là lớn, hai đầu giáp hai đường dài còn ở trong thì cái nhà từ giầy từ khảm.

Khi tôi bước vào cửa thì người gác cửa tiếp tôi rất trọng hậu. Rồi đó cho người đặc đường tôi đi coi các phòng các ngõ. Một thấy trong viện tôi tính là 500 cái phòng.

Trước hết, tôi gặp một ông Hàng-lâm-vóc ốm, mặt già, nước da thâm, còn râu tóc đều để mọc um sùm. Da đã đen mà lại mọc đờ đen, nên xem coi đi tướng quá. Ông nói với tôi rằng đã tám năm trường rồi ông nghiên-cứu cách ép đưa chước đặng lấy hơi náu mặt trời dọi.

Hơi náu ấy đợc trong về chai nhỏ đợc thiệt kính cắt để dành phòng khi mùa đông lạnh trời thì lấy nó để mà làm cho ấm khi trời lạnh.

Ông lại nói rằng ông đương tính nhơn rần mặt nhưt cho dọi về vườn kiền của Nhà-nước; song ông không có đủ hiểu tư bề mà làm việc ấy, vì đưa chước càng ngày càng mất. Ông cậy tôi lấy lòng quan đại mà giúp ông làm cho mau thành việc.

Tôi nghe nói cái tài náu như vậy tôi cũng không biết của, tôi lấy bạc ra mà trao cho ông, song người bạn đặc đường tôi đi biết tính lâu nay của mấy tay vào như vậy nên lấy bạc lớn đợc r. bạc nhỏ

Nước màu nhuộm TÓC VÀ RÂU

Một cách màu lệ hiệu D. RICHARDS

Nước màu này tốt nhất, chắm một chút thì thầy tóc râu đổi ra màu
Đỏ dợt. — Đỏ sậm. — Hay là đen huyền



Theo ý mình muốn. Mà màu nhuộm cũng như là tự nhiên. Hề dùng thì thầy hiệu nghiệm, đã đều tới mà chẳng hề phai lợt. Dùng nước màu này rất tiện, không mực tóe, mà làm cho tóc mềm, mượt và không rụng được.

Gởi cho hàng một cái mành da 4 quan tiền thầy thì hàng sẽ gởi nước màu cho.

HÀNG A. SEGUIN
Rue de Moulis

Môn bài số 153 tại BORDEAUX có trở bán

mà cho ông Hàng-lâm ấy. Xong rồi, tôi đi chỗ khác.

Đi vừa tới phòng, tôi hát thổi lại trở ra, vì tôi người muối chỉ hồi tanh quá chịu không nổi. Người bạn gác đường bèn lôi vào cho lạ và nói nhỏ rằng chớ làm mới chỉ cho mich lòng ông này mà nọc lòng vô ích. Bởi vậy nên tanh hồi cho mới cũng trở lại chẳng dám bịt mũi nhân mày, gần đâu mà chịu. Ông Hàng-lâm này là người trưởng thượng trong hội, da mặt ông thì mét vàng còn quần áo thì hết kẻ, đồ đạc vô cùng. Tôi lại trình diện với ngài, ngài chào mừng từ lễ sơ sơ coi qua công việc của ngài làm, tôi nghĩ không hiểu chi cho đời, nên tôi xin kiếu.

Đi tới đây tôi gặp ông này mới là đại tài trong đời chẳng có. Mỗi ngày cứ hăm nước đã động lấy diêm làm thuốc súng, cái tày chi mà là quả, Song lại thì vậy mà cũng chẳng bằng cái tày của ông họa đồ đây ai thầy cũng kinh. Cát nhà mà khỏi

sự làm óc làm sườn rồi mới đắp nền. Làm ngược hơn các xứ cả. Tôi thấy cái di thường tôi hỏi ông, ông gí mới chỉ ở trong con nhện nhện làm ở rồi dựa đó, cắt nghĩa tôi nghe khoái tại làm.

Nghĩ mấy ông Hàng-lâm đây người nào cũng có một tài riêng khác thường quá. Đây tôi lại gặp một người dưới mà dạy trẻ cũng dè dặt mà cho thợ về dùng. Ông này phải rõ vật người muối thì biết sắc màu rồi hòa chế.

Đi tới phòng kế đó tôi lại gặp một ông kiểm định thể bắt heo ra cây ruộng chớ khỏi dùng trâu bò ngựa cũng người ta đặng cầm cây. Ông hiểu cơ cách 5 tất thì nhện ông đất những trái cây chi mà heo ra ăn hơn đó; làm xong rồi thì thả 6, 7, tám con heo ra đảo úi đất đặng kiểm an thì tự nhiên đất khỏi chảy, để vậy trông trĩa. Còn ông khác nữa nói cách làm như vậy thì tốn hao nhiều quá mà lại chẳng lợi đặng nhiều. Cách của ông này bày ra

Nhà trường của người bà Le Guidec

Ở tại đường Amiral Page số 1
Ngang hông Nhà-Thờ Nhà-Nước
SAIGON

Bà Le Guidec kính rao cho trong Lục-Châu hay, như vậy nào có con nếu muốn cho lên Saigon, ăn học, thì bà rất sẵn lòng tiếp đãi, ăn nghỉ tại nhà trường của bà được hết.

Muốn học tại trường bà, thì bà sẽ lo dạy cho tới lớp thi bourse đặng về các trường Nhà-nước. Hoặc đi học các trường nào khác hay là trường của Nhà-nước rồi về nhà trường của bà ăn nghỉ cũng được. Bà sẽ sẵn sóc kếm thức con trẻ lo làm bài vở và học tập luôn. Chẳng hề để cho chúng nó ham chơi mà mất ngày giờ.

BÀ TÍNH GIÁ RẺ VÀ CÙNG

đây thì tiền làm — Cay đất mà khỏi dùng trâu bò ngựa chi cả; chỉ có gán bươm trược rầy rồi gió thổi cây đi tơi tởo đất. Do theo cách ông bày đó thì xe đờn, xe tời cũng khỏi dùng loài vật; gán bươm vô thì xe chạy như tàu bươm dưới biển vậy.

Coi rồi tôi qua phòng khác. Phòng này nhỏ hơn một người ở. Tôi vừa đi tới có một ông làm — am thấy tôi đứng la lớn làm tôi dợc mình. Ông hiểu di nhệ nhệ để cho máy con sấu của ông làm công việc. Ông này ông trách thiên hạ sao lại nuôi tâm làm chi, Ông có thiếu chi là sấu khác qui hơn con sấu, chẳng những kéo tơ mà còn biết dệt nữa. Ông đương nghiên cứu cách làm cho tơ có màu các sắc sần mà khỏi tốn công nhuộm. Ông mới chỉ mới rọi các sắc của ông bắt như nhện và sấu khác để kéo tơ. Làm như vậy thì nửa sau ông có tơ đủ màu mà khỏi nhuộm.

N. C. M. B.

TRƯỜNG NGUYỄN-XÍCH-BÔNG

Ngày nhập trường
năm nay như các
trường khác, nhắm
ngày 15 Février 1919,
là ngày rằm tháng
giêng Annam.

CHAU PHACH SANH CO TANG



Thuốc Chau-phách-sanh có-tang này chuyên trị về ngoại-khoa; những ghê độc lở loét lâu ngày mà không lành phải dùng thuốc nước trừ độc của tiệm NHƯ-THIỆN-DƯƠNG mà rửa, rồi xức thuốc tưng này vào nơi mảy mễ đau thì khỏi, hiệu nghiệm lắm.

Giá mỗi vại là... 0\$20
Tại tiệm Nhữ-Thiện-Dương, số 64.

EDEN-CINÉMA

Tuần này rạp hát bóng Eden-Cinéma hát nhiều lớp lạ, hát tinh vui, thuở nay Nam-kỳ chưa hề có. Hát tuồng mới nhiều lớp hay lắm.

Liệt vì hãy đến xem chơi cho tiêu khiển.

CASINO DE SAIGON

Nhà hát bóng Casino đứng bực nhất trong cõi Đông-Dương, mỗi tuần thầy nhiều lớp lạ thường, đã hay lại thêm vui vẻ, hình Pathé.

Ông Léopold đã lập nhà hát tại Saigon 25 năm công cán, thầy thầy đều rõ chàng công người máy không rung hình, hồi tốt tươi xem tới : àng mà không mỏi mắt.

Xin gửi khách thừa khi lỏng mắt, hèn xem chơi tiêu khiển, rất vui lòng, nhiều tích hay đẹp da qui ông. Sự màu nhiệm xưa nay chưa từng thấy. Gắn tới đây sẽ hát tuồng La Reine Sennui hay lắm.

TIỆM AN-PHONG

Bán hàng Trầu và hàng Đặc
TẠI CHỢ CAO-LÀNH

Kính mời triện cùng lực châu qui khách đến xem. Tiệm này có bán rùng hàng Tàu những là ván xuyên là h nhiều công là bằng ta kêu là bằng vườn, nhuộm đen đen láng thật tốt không hề trổ, tôi chắc ý, vì chính tại Cao-lành tốt (già rồi) nên đồ nhuộm đen của tôi tốt cao chằm không giá rẻ hơn xứ khác, vì các xứ khác phải mua chằm tại xứ tôi g á mắc, nên không thể bì kiếp bằng đen của tôi, còn đồ bằng Bạc tôi cũng đủ thứ tôi làm tại Hà nội, như qui khách muốn mua vật chi dùng, xin gửi thơ đến, tôi sẽ gởi lại liền, như vậy nào mua nhiều mà bán: tôi tính giá thiệt hơn, như muốn bởi giá trước tôi cũng trả lời liền, hàng tôi gởi contremboursement.

Cao-lành, Nguyễn-xuân-Trước.
Caobach

TRẠI THỢ MỘC HIỆU LỢC-LONG Tư Nguyễn-long-Thao

Ở tại chợ Lầu-thiếu

Trại thợ mộc tôi sáng tạo đã hơn 5 năm ở phía sau phố chợ đường xe hơi Saigon-Thơ-du-mot, tôi cũng sáng đủ bằng ăn dài mặt xã, liên tục làm từ đến 3m30, hệ ngân 0m30 cho đến 1m15 bằng ăn chế kiểu từ lính (long, lân, qui phụng). Sang làm cửa cường 7, 8 trụ cho đến 13 trụ, cả bằng ăn mặt đá, bằng tròn một cột xây, chừa chạm tam lần từ 1m35, có thể 5 trụ 4 góc chạm gậy lá, tay, bằng ruyon (table d'apertifs), bằng khách (table de salon), bằng viết (bureau) bằng rửa mặt (table sa toilette) bằng nguyệt, từ áo trơn, từ áo kín từ (thờ) bàn liền liền thờ kiến về sơn thủy cảnh đồ chữ vàng, gỗ nhồi mặt tròn, mặt trái dĩa, mặt dĩa, và có đồ thờ đồ tiền, những là chường dĩa, dĩa, hộp, khay, kỷ vật g một, rương, vàng, bạc, vàng từ hồi thiếu đầu tiên bằng cây đánh mộc, chế theo kiểu kim thoa trên bên, chắc chắn và bền giá rẻ.

Cần phải trước phò chợ có dọn thêm một tếm ngành có bán đủ thứ ruyon và đồ đánh mộc từ cũ từ mới đều có đủ.

Kính xin chư-tôn qui-khách thừa diệp phần do xin ghé lại tiền tôi muốn mua đồ làm-sang hoặc là đặt món chi chụng đờn trong nhà thì tôi sáng lòng mua mua làm -hò vào và quai ông.

NG-LONG-THAO, chủ trại kính cáo.

Tiệm Hiệp-Thành TẠI MYTHO

Kính cùng chờ q ân-đỡ trong lĩnh Mỹ-tho và các tỉnh lân cận được hay, nay tôi mới lập ra một tiệm, lấy hiệu là c Hiệp-Thành ở tại chợ Mytho, để làm Đại-lý cho tiệm Liên-Thành Chợ-lớn mà bán các thứ nước mắm Phan-biến, thiệt ngon, và tiệm tôi cũng đại-lý cho hai tiệm mộc Lữ-thiền của ông Nguyễn-long-Thao và ông Nguyễn-thiền-Hòa mà bán đồ thờ bàn, tủ, ghế, đàng, bằng cây đằm mộc như: gỗ, trắc và các loại vân vân. Nước mắm đã ngon, mà giá bán cũng khèo. Lọc-chàng đều nghe tiếng dè lâu. Cứ xin ông ghé lấy lòng có cấp, đến giúp bạn đồng bang, thì tôi tâm can chẳng cùng.

Mytho, Hiệp-Thành
Ghế-phụng, T-ÂN-QUYÊN Cẩn Khẩu.

LƯC-TÍNH-KHÁCH-LÀU

Số 42-92, Avenue d'Espagne
SAIGON

Tiệm Lục-tính-khách-lầu, có phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ và mát mẻ vô cùng; ở tại góc chợ mới Saigon, đường Espagne, số 42-92.

Uà ngọ quả hé!

Tại đường A Niral Courbet, số 41, có tiệm mua bán giấy cũ-dò và có bán văng gỗ, văng huỳnh, văng dầu, củ ngọ củ bán bìa ghế, bìa cây c-nai đồ làm trẻ, láit-thiền, tuệt đồ nua này bán trái đồi tốt và thấy mới ngọ, nua xin mĩ bả, máy có, và máy ống, máy thủy thì ra khi trời chiều gió mát, nua đi ngay tiện ghé đó xem chơi, món chi vừa ý nếu mua mà dùng còn hơn là đồ của khách-trú mau hư mau cũ mà lại mắc hơn đồ mình, xin đồng-bang xét kỹ.

QUYNH-MỸ

NGUYEN-NGOC-CU'

58 20, Avenue Central-Courbet
(CHỢ BẾN THÀNH MỚI SAIGON)

Chợ, than, nước-mắm, tôm, cá, trái-hột, trái-thu, thuốc lá cũng có một đống khác.

Nước mắm Phú-quốc ngon tuyệt vời

Tiệm này bán rộng nước-mắm ở tỉnh Bình-thuận; không bán nước-mắm làm tại đây. Mua một chi, hoặc vài đến hàng phố, rồi gởi thì có kế độ đến nhà chẳng sai. Nay tôi lại có con chó ăn chớ nghĩ sạch sẽ tức tở, mua cũng đừng từ bừa ăn, hay ở ngoài đường con chó g cưỡi đặng. Lại có chó nghĩ n ai hàng tuần mua chó đặng ghé chơi một tuần thì khác.

Tiệm khác con dấu



Kính tỏ cùng Quý-thách đặng rõ: Tiệm tôi khác con dấu-đồng, cao-sơn và bằng đá âm thạch ở ở, vân vân... Giấy đỏ đồ tôi mà làm mau, nếu quý-khách ai muốn cùng kiểu nào, xin gởi thư lại tiệm, tôi lấy Catalogue gửi kiểu mà đúng, thì tôi sẽ hết sức làm cho vừa ý.

TRẦN-DUY-BINH
Graveur
80, Rue Catinat, 80. - Saigon



Thuốc Cam-tích này tại tiệm NH-THIEN-ĐUỜNG ở tại đường Canton số 38 Chợ-lớn có bán, hay làm; liệt-vi có con mà bị bệnh Cam-tích cũng nên gởi đến đó mua về cho nó ăn thì thấy hiệu nghiệm liền.

Mỗi gói 10 bánh... 0\$40
Mỗi hộp 100 bánh... 0 90

TIỆM Trương-vân-Hạnh

SADEG

Có bán xe máy mới và đồ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Lành thép mươn đèn khí đá (carbure) theo các quốc hân, tan, tế, kỹ-yên, tân-gia, hạ-thu.

Kuân đen bằng nhiều áy tốt thượng hạng; bán mới và bán lại về loại xe máy hiệu Michelin.

Quý khách ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe-máy, xin gởi thư cho tôi, tôi sẵn lòng kỹ lưỡng gửi contrre remboursement (gửi là lòng bạc tạ nhà thư mà lãnh đồ).

Hoặc muốn biết giá đồ trước khi mua thì tôi sẵn lòng cho giá đồ phụ tùng in sẵn bằng chữ quốc-ngữ (Prix courant).

TRƯƠNG-VĂN-HẠNH
cần chi.

CÁO BẠCH

Chúng tôi mới mở một tiệm ở tại đường d'Adran, môn bài số 110 (ngay trước toà Tân-đảo, hiệu là Tân-phát Long, đồ sửa: Đèn Tro-Landi và đèn-Manchon, xe máy, tủ sắt, máy đánh chữ, máy á và sửa đồng-tử, vân vân... Lại cũng có bán: Man-chôn, Carbure và dầu Essence đủ thứ.

Những thợ và máy móc sắp đặt tại tiệm làm được các việc theo ý quý-ông giáo chủ chúng tôi.

Mỗi khi quý-ông có đám tiệc chi mà muốn chúng tôi trông nhà; ho sáng, thì chúng tôi cũng làm làm được, miễn là cho chúng tôi hay trước.

Thợ và Mandai xin để như vậy:

NGUYỄN-VĂN-CUỐC
110, Rue d'Adran
Saigon

VUA LỬN TRÚ ĐỒ VÀ THỰC PHẨM

H. BLANC và HAUFF

Đường Catinat, SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thùng và ra ve)

MAISON FONDÉE EN 1828



Nước PERRIER

Như Soda, mua nguyên thùng và ra ve, ve lớn, ve phân nửa và ve góc tư.



Sữa hiệu CON GẤU

Sữa tươi tốt như mới vắt ra

SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSÉ

Sữa đặc không đường condensé

Chang sữa bò tươi

Sữa bò hiệu CON GẤU tại hành Suisse làm ra

Giấy hút thuốc hiệu CHAUVÉ-SOURIS

Máy viết chữ hiệu UNDERWOOD, viết rõ ràng làm.



Tên này trị bệnh của hay làm, tiệm Nh-Thiên-Đường có bán

Lời rao

Kính cáo cùng chư quí ông và quí thất đặng hay.

Tôi là Nguyễn-vân-Mit chủ tiệm bán nón tại đường d'Adran môn bài số 110, Kể từ ngày 1er d'Avril 1918, thì tôi dời tiệm qua đường d'Orman môn bài số 49.

Xin quí ông và quí thầy nhâm lúc, nhân du, xin ghé tiệm tôi xem chơi, thì tôi sẵn lòng tiếp rước.

NGUYỄN-VĂN-MIT
49, rue d'Orman, 49 - SAIGON

ĐÀU XỔ

Của nhà thuốc

NH-THIEN-ĐUỜNG

38, Rue de Canton, à Cholon

Thờ đầu xô này của hỗn-đường hết lòng nghiên cứu mà chế ra, rất nên thuận trong sạch sẽ, những người nóng nảy trong mùa, hoặc ban trái độc địa, hoặc nóng cảm như đầu, hội miệng, ăn không đặng tiêu, đường đại tiện huất bón.

Hễ dùng thờ đầu xô này mà xô thì thấy hiệu nghiệm luôn.

Cách dùng:

Sớm mai để bụng đói, trộn nó với nước cà-phê mà uống.

Ngươi lớn mỗi lần uống 1 ve.

Con nít 2, 3 tuổi mỗi lần uống 1 muỗng canh.

6, 7 tuổi mỗi lần uống 2 muỗng canh.

Giá mỗi ve..... 0\$ 20

Thuốc bột de chà rang

Của nhà thuốc

NH-THIEN-ĐUỜNG

38, Rue de Canton, à Cholon

Phàm người ở đời, răng là một vật rất quý, cần dùng như mắt, nếu chẳng biết lưu ý mà giữ gìn, thường thấy có nhiều người chưa bao lâu tuổi mà răng đã rụng hết, cho nên phải có thuốc chữa răng, răng là do răng đau thì răng rụng.

Bởi nghĩ vậy, cho nên hỗn-đường chúng họ chế nước-mắm, gia thêm nguyên cứu của chế thuốc và một thứ phân tời, để làm cho trong miệng mà giải được đau. Nó dùng nó làm sức miệng của răng cho tươi trẻ, mỗi ngày, thì răng sẽ mọc lại tự nhiên, chắc lâu dài, anoi lo đau nhưn chi cả.

Mỗi hộp giá là..... 0\$ 10